

CHÍNH TRỊ - LUẬT

MỘT SỐ NÉT VỀ ĐẢNG PHÁI CHÍNH TRỊ CANADA

ThS. Nguyễn Thị Hạnh
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Trong xã hội tư bản, các đảng phái hình thành, đấu tranh giành quyền lực chính trị nhằm kiểm soát bộ máy nhà nước để bảo vệ lợi ích của mình. Ở Canada, ngay từ khi Quốc tự trị Canada ra đời - năm 1867, trong Luật Hiến pháp không có điều khoản nói về đảng phái, song, đảng phái ở Canada vẫn hình thành và có vai trò rất quan trọng trong đời sống chính trị của đất nước.

1. Một số đặc điểm cơ bản của hệ thống đảng phái Canada

Theo các nhà nghiên cứu chính trị Canada, đảng chính trị Canada là một tổ chức chính trị mang tính tự nguyện, đại diện cho lợi ích của một giai cấp hay một nhóm lợi ích nhất định, có cương lĩnh, mục đích hoạt động cụ thể nhằm giành và giữ chính quyền bảo vệ lợi ích giai cấp. Do vậy, ngay cả khi một đảng nào đó chưa giành được chính quyền, nhưng nó vẫn là một trong những tổ chức có "sức nặng" đáng kể, liên tục gây ảnh hưởng đối với các nhà hoạch định chính sách trong bộ máy công quyền nhằm thực hiện mục đích đã đề ra.

Canada là nước có đảng phái chính trị hình thành khá sớm - vào những năm 1860, ngay sau khi nhà nước ra đời. Trước đó từ những năm đầu 1800,

nhiều nhóm bè phái và các liên minh những người cùng chí hướng đã xuất hiện và hoạt động rất tích cực như những đảng chính trị đòi quyền lãnh đạo ngay trong Hội đồng lập pháp tiền Liên bang (Pre-Confederation legislative Assemblies) và Hội đồng lập pháp thuộc địa tại các địa phương.

Là một nước có nhiều đảng phái cùng tồn tại (đa đảng chính trị) nhưng trong suốt lịch sử Canada lại chỉ có hai đảng gần như thay nhau cầm quyền. Đó là Đảng Bảo thủ cấp tiến (từ tháng 10 năm 2003 gọi là Đảng Bảo thủ) và Đảng Tự do. Đây được xem là một trong những đặc điểm nổi bật của hệ thống đảng phái cũng như đời sống chính trị nước này. Điều này được thể hiện trong lịch sử chính trị Canada: kể từ khi thành lập Quốc Tự trị Canada (*Dominion of Canada*) năm 1867 đến nay, Đảng Tự do đã từng nắm quyền điều hành đất nước 82 năm còn thời gian nắm quyền của Đảng Bảo thủ cấp tiến đang là 57 năm⁽¹⁾. Đồng thời, do quá trình hình thành có những đặc thù riêng nên cả hai đảng đều chịu ảnh hưởng khá sâu sắc hai nền văn hoá Anh và Pháp. Đây cũng là một trong những nét rất riêng biệt của đảng phái ở Canada.

Trong thời gian một đảng nào đó nắm quyền lãnh đạo đất nước, thì đây được coi là "kỷ nguyên của một đảng"

(*a party era*), có vai trò chi phối đời sống chính trị - xã hội, còn các đảng phái khác là đảng đối lập hợp pháp. Tuy nhiên, khi đảng giành chiến thắng không có nghĩa là đảng đã giành được sự ủng hộ trong mọi vấn đề chính sách của chính quyền các tỉnh. Đó luôn là những thách thức đặt ra đối với mỗi đảng cầm quyền ở mọi thời điểm lịch sử.

Đặc trưng cơ bản tiếp theo là sự cạnh tranh giữa các đảng trong các cuộc bầu cử là rất quyết liệt. Nhất là cuộc bầu cử Quốc hội (bầu cử Hạ viện). Bởi, sau bầu cử đảng nào giành thắng lợi sẽ trở thành đảng lãnh đạo Hạ viện. Đồng thời, người lãnh đạo của đảng tại Hạ viện sẽ được Toàn quyền bổ nhiệm làm Thủ tướng đứng ra thành lập chính phủ mới, lãnh đạo đất nước. Chủ tịch Hạ viện còn là Chủ tịch Hội đồng kinh tế quốc gia có quyền hạn rất lớn trong các vấn đề chính sách quan trọng. Chính bởi vậy, vào các năm Canada có bầu cử, chính trường trong nước vô cùng sôi động, lan tràn khắp các tỉnh và địa phương, bởi không khí vận động bầu cử của hai đảng lớn: Đảng Tự do và Đảng Bảo thủ. Còn các đảng khác như đảng: Dân chủ mới, Xã hội, Liên minh Quốc gia và Đảng khối Quebec... tuy chưa giành được thắng lợi trong các kỳ bầu cử, song cũng đã tìm mọi cách vận động, thu hút sự ủng hộ của cử tri, nên càng làm cho tính ganh đua thêm quyết liệt, đưa đến những tình huống căng thẳng bất ngờ. Ví dụ, trong cuộc bầu cử Quốc hội liên bang năm 1993, các đảng nhỏ cũng đã từng có "cú hích" khá nặng vào cán cân lực lượng của hai đảng truyền thống. Đó là, Đảng Bảo thủ Cấp tiến đã mất hai

ghế trong Hạ viện cho các đảng nhỏ, điều này đưa đến sự thành công cho Đảng Tự do trong cuộc bầu cử đó.

Trên đây là một số đặc điểm chủ yếu của đảng phái chính trị ở Canada. Những đặc điểm này đã và vẫn đang tồn tại từ khi Nhà nước liên bang Canada hình thành cho đến nay. Ở những khía cạnh nhất định, đặc điểm này cũng gần tương tự như hệ thống đảng phái của Hoa Kỳ - là nước đa đảng nhưng trong gần suốt lịch sử chỉ có hai đảng Dân chủ và Cộng hoà thay nhau cầm quyền.

2. Tổ chức và hoạt động của các đảng chính trị

Nói đến tổ chức của một đảng chính trị, trước tiên người ta xem xét đến thành phần tham gia tổ chức đó. Ở Canada, mọi công dân đều có quyền tham gia và trở thành ứng cử viên của một đảng chính trị nào đó, nếu họ thấy đảng chính trị phù hợp với sự lựa chọn của bản thân. Ngược lại, họ cũng có quyền tự do rời bỏ tổ chức đảng nếu họ không muốn. Song, có một số tổ chức đảng như Đảng Cộng sản, và Đảng Marxist-Leninist, việc kết nạp thành viên mới khá thận trọng so với các đảng khác - quy trình này luôn theo một trật tự nhất định, tuân thủ như một nguyên tắc của đảng. Tuy nhiên, khi quyết định là thành viên của một đảng nào đó, nhìn chung họ đều ủng hộ những tư tưởng cơ bản và ứng cử viên của đảng đó khi tranh cử. Mặc dù, họ có thể khác nhau về lợi ích, về mức độ trung thành với đảng.

Các đảng chính trị ở Canada đều được tổ chức theo kiểu phi tập trung hoá. Cơ cấu tổ chức của đảng giống như một hệ thống gồm những tầng tổ chức khác nhau, theo mô hình kim tự tháp. Tuy nhiên, nó không phản ánh chính xác quyền hạn của các tầng tổ chức đó. Mỗi đảng chính trị Canada

đều có tổ chức bộ máy với đội ngũ nhân viên làm việc khá chuyên nghiệp, tuy số này không nhiều so với số thành viên của đảng. Thậm chí, có những đảng chỉ với vài nghị sỹ cố vấn và một số ít nhân viên nhưng vẫn hoạt động rất nhịp nhàng, nhất là vào dịp có bầu cử.

Hoạt động của các đảng chính trị Canada tương đối độc lập từ cấp trung ương đến cấp tỉnh và địa phương. Điều đó có nghĩa là, các tổ chức đảng các cấp không theo sự chỉ đạo từ trên xuống dưới, ngoại trừ vào thời gian có bầu cử. Riêng Đảng NDP và Đảng Cải cách hoạt động có tính thống nhất từ trên xuống dưới.

Các đảng hoạt động trên nhiều lĩnh vực, trong đó chủ yếu nhất là hoạt động bầu cử. Ở Canada, hệ thống bầu cử theo nguyên tắc đa số tương đối. Ứng cử viên muốn giành thắng lợi ở một khu vực bầu cử chỉ cần giành được đa số phiếu thông thường chứ không nhất thiết là đa số tuyệt đối như ở Mỹ. Tuy nhiên, muốn giành được các vị trí trong các cơ quan công quyền, các đảng cần thực hiện một số việc sau: đưa ra chiến lược vận động tranh cử sát thực, nhằm thu hút sự ủng hộ của mọi tầng lớp cử tri; lựa chọn ứng cử viên và tổ chức chiến dịch vận động tranh cử; tổ chức các cuộc tiếp xúc với cử tri cho các ứng cử viên của đảng bằng nhiều hình thức: diễn thuyết trước công chúng tại các khu vực bầu cử, diễn thuyết trên các phương tiện thông tin, phát thanh và truyền hình; tuyên truyền và phổ biến rộng rãi trên toàn quốc các chính sách, chương trình hành động của đảng... Để làm tốt các hoạt động trên, việc quyên góp tiền cho vận động bầu cử là một trong những hoạt động rất quan trọng được các đảng đặc biệt coi trọng trước mỗi kỳ bầu cử. Đồng thời, các đảng luôn chú trọng tăng cường

phát triển các thành viên mới, liên kết và thống nhất lực lượng trong và ngoài đảng nhằm tăng cường sức mạnh của đảng.

Đảng chính trị là nơi lựa chọn và đào tạo các quan chức cấp cao cũng như các nhà xây dựng luật pháp cho chính quyền các cấp. Để tiến hành hoạt động này, các đảng luôn đề ra nhiều biện pháp một mặt khuyến khích các thành viên hăng hái tích cực tìm kiếm cơ hội để trở thành ứng cử viên của đảng, mặt khác đảng tăng cường hoạt động quyên góp tài chính để giúp đỡ và tài trợ chính về kinh phí cho chiến dịch vận động bầu cử của các ứng cử viên. Vì vậy, thực tế các ứng cử viên độc lập rất hiếm khi có cơ hội chiến thắng trong các cuộc bầu cử quốc gia.

Ngoài ra, một hoạt động không kém phần quan trọng là đảng chính trị có vai trò kiểm soát việc bổ nhiệm các vị trí quan trọng của Quốc hội cũng như việc bổ nhiệm các thượng nghị sỹ, thông qua sự đề nghị của Thủ tướng chính phủ. Đây vừa là quyền hạn vừa là hoạt động có ý nghĩa chính trị rất lớn của các đảng ở Canada. Bởi, Quốc hội là một trong ba nhánh quyền lực quan trọng cấu thành bộ máy nhà nước và là cơ quan có quyền xây dựng các đạo luật của quốc gia.

Dưới đây xin giới thiệu một số nét lớn về hai đảng cầm quyền ở Canada và một số đảng nhỏ.

3. Đảng Bảo thủ

Đảng Bảo thủ là một trong hai đảng “truyền thống” và là đảng chính trị đầu tiên xuất hiện ở Canada (từ khi thành lập đến ngày 15 tháng 10 năm 2003 gọi là Đảng Bảo thủ cấp tiến). Đây là đảng nắm quyền lãnh đạo đất nước ngay từ những ngày đầu lập quốc (năm 1867) và là một trong hai đảng cầm quyền ở Canada.

Vào những năm đầu 1860, John A. Macdonald là người sáng lập ra Đảng

Bảo thủ cấp tiến. Tiền thân của đảng là những thành viên thuộc liên minh "Tự do - Bảo thủ".

Ngay từ khi mới hình thành, đường lối cơ bản của đảng là: mong muốn "làm mới Canada sau kỷ nguyên xưa cũ của người Anh thống trị"; xây dựng quốc gia thành một liên bang thống nhất; xây dựng và khuyến khích sự phát triển nền công, thương nghiệp quốc gia; phát triển tư nhân hoá; ban hành quyền tự trị nhiều hơn cho các chính quyền tỉnh và địa phương; chống lại sự mở rộng lãnh thổ của Mỹ; giữ mối liên hệ với Anh và Pháp; dựng hàng rào thuế quan cao nhằm bảo vệ cho nền kinh tế còn non yếu của Canada những thời kỳ đầu.

Với đường lối cơ bản như trên, Đảng đã thu hút được sự ủng hộ khá rộng rãi của các tầng lớp trong xã hội. Tuy nhiên, trong nhiều thời kỳ những người lãnh đạo của đảng đã không đưa ra được những chính sách đúng đắn, phù hợp đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước. Một khác, nội bộ đảng có những thời kỳ bị chia rẽ, dẫn đến vai trò của đảng ngày càng suy giảm nghiêm trọng, ở nhiều khu vực như miền Tây, vùng Quebec,... đảng chưa có được lòng tin của công chúng. Chính vì thế, quá trình cầm quyền của đảng cũng bị gián đoạn do thất bại trong các cuộc bầu cử. Xin dẫn một trong các giai đoạn đó là từ: 1896 đến 1911 (15 năm); 1935 đến 1957 (22 năm); 1963 đến 1979 (16 năm); gần đây nhất là từ 1993 đến 2005 (12 năm)⁽²⁾.

Song, với cuộc bầu cử ngày 23 tháng 1 năm 2006 vừa qua, Đảng Bảo thủ với nhiều thay đổi trong đường lối chính sách nên đã giành thắng lợi trước Đảng Tự do. Ngày 6 tháng 2, ông Stephen Harper lên làm Thủ tướng thứ 22 của Canada cùng với nội các mới. Đồng nghĩa với nó là sự chấm dứt 12 năm cầm quyền liên tục của

Đảng Tự do và 17 tháng điều hành Chính phủ của Thủ tướng Paul Martin thuộc đảng này.

Tóm lại, Đảng Bảo thủ là một trong những đảng hình thành sớm nhất ở Canada. Mặc dù nắm quyền điều hành đất nước chưa đầy 60 năm, song là đảng có công rất lớn trong việc xây dựng và phát triển Canada.

4. Đảng Tự do

Đảng Tự do cũng là một trong những đảng chính trị lớn ở Canada, đồng thời cũng là một trong hai đảng có vai trò chi phối mạnh mẽ nền chính trị nước này.

Đảng có tiền thân từ "Liên minh các nhà cải cách" ở Thượng và Hạ Canada trước khi nhà nước Tự trị Canada hình thành. Liên minh này chống lại chính quyền đầu tiên của Đảng Bảo thủ cấp tiến do John A. Macdonald làm Thủ tướng.

Ban đầu liên minh dưới sự lãnh đạo của Alexander Mackenzie bao gồm các nhóm: Clear Grits ở Ontario, Le Parti Rouge đến từ Quebec và nhóm những người chống lại liên minh các hạ nghị sỹ của Nova Scotia. Trong thời kỳ Canada còn là thuộc địa của Anh và Pháp, Liên minh hoạt động rất tích cực như một đảng chính trị, nhất là vào năm 1841, sau khi Thượng và Hạ Canada được thống nhất. Song, một đảng phái thực sự với tên gọi là Đảng Tự do chỉ có sau năm 1867.

Nhìn chung, chính sách cơ bản của Đảng Tự do là:

Về kinh tế, đảng đưa ra các chính sách kinh tế qua các thời kỳ như: chính sách tiền tệ mới; chính sách tái thiết và xây dựng ngân hàng lớn để thúc đẩy phát triển công nghiệp, nông nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm phát triển kinh tế sau chiến tranh thế giới thứ II; ủng hộ xu hướng tăng cường hợp tác và phát triển quan hệ thương mại với các nền

kinh tế ven bờ Thái Bình Dương; ủng hộ việc tham gia Hiệp định về thuế quan và thương mại (GATT); hội nhập, tham gia các tổ chức kinh tế khu vực như Hiệp định Thương mại Bắc Mỹ (NAFTA)... Đặc biệt, trong 17 tháng thuộc nhiệm kỳ của Thủ tướng Paul Martin gần đây, ông đã đưa ra các chính sách tài chính có hiệu quả. Vì vậy, lần đầu tiên trong lịch sử đất nước, "ngân sách được cân bằng 8 năm liên tục (từ 1997-2005), nợ nước ngoài của Canada đã giảm xuống chỉ còn 60 triệu USD, tỉ lệ thất nghiệp thấp nhất trong vòng 30 năm gần đây"⁽³⁾.

Về chính sách đối nội, ngay từ khi nắm quyền vào năm 1873, Đảng đã thực hiện đường lối thống nhất quốc gia, tôn trọng quyền tự do cá nhân, quyền tự do tôn giáo. Xây dựng Nhà nước Canada tự trị nhưng không làm mất đi những đặc trưng riêng của nó. Đồng thời, thực hiện cam kết sẽ điều hòa quyền tự trị giữa chính quyền trung ương, chính quyền các tỉnh và địa phương.

Bên cạnh đó, chính sách "công bằng xã hội" được đảng luôn coi trọng thực hiện qua các thời kỳ nắm quyền điều hành đất nước. Đó là, xây dựng các chính sách tiến bộ về cải cách xã hội như: chính sách chăm sóc sức khoẻ cộng đồng; thực hiện trợ cấp xã hội và bảo hiểm thất nghiệp; chương trình vì lợi ích quân nhân sau Chiến tranh thế giới thứ hai; chương trình an sinh xã hội rộng lớn với việc đưa ra đạo luật về đảm bảo lợi ích cho người già, kế hoạch lương cho người về hưu, chương trình hỗ trợ thu nhập thấp; chương trình lời hứa việc làm - coi đó là mục tiêu kinh tế - chính trị rất quan trọng của đảng.

Về chính sách đối ngoại, Đảng Tự do chủ trương mở rộng quan hệ với các nước, nâng cao vị thế của mình trên trường quốc tế thông qua việc tham gia vào các tổ chức quốc tế lớn như Liên Hiệp Quốc, tổ chức G8, tham gia ký Nghị định thư Kyoto để bảo vệ

môi trường chung, tham gia nhiều hội nghị hợp tác kinh tế khu vực và toàn cầu nhằm xây dựng các giải pháp cho sự phát triển kinh tế toàn cầu. Canada là một trong những nước ủng hộ mạnh mẽ hòa bình thế giới.

Với những đường lối cơ bản trên, Đảng đã giành được sự ủng hộ khá rộng lớn của công chúng, và là đảng nắm quyền lãnh đạo đất nước nhiều nhất trong lịch sử Canada. Về vấn đề này xin dẫn một số thời kỳ nắm quyền của Đảng:

- Đầu tiên là giành thắng lợi trong cuộc bầu cử quốc gia năm 1874 - điều hành chính phủ trong 4 năm đến năm 1878;

- Tiếp theo, năm 1887, Wilfrid Laurier đã trở thành người lãnh đạo của Đảng và chỉ trong vòng hai năm, ông đã thống nhất được sự ủng hộ của nhiều nhóm khác nhau thuộc các đảng chính trị trong nước. Đồng thời, ông đưa ra nhiều biện pháp nhằm lấy lại uy tín cho đảng khá hiệu quả. Do vậy, Laurier đã đắc cử trong cuộc bầu cử năm 1896 và thắng lợi này đã làm thay đổi cơ bản hệ thống đảng phái Canada, từ một đảng lãnh đạo là Đảng Bảo thủ đã chuyển sang "hệ thống hai đảng cạnh tranh" (A two-party competitive system). Laurier được bầu làm Thủ tướng và là người giữ chức vụ này có nhiệm kỳ liên tục dài nhất trong lịch sử chính trị ở Canada từ 1896 đến 1911 (15 năm);

- Năm 1921, Mackenzie King đắc cử giữ chức Thủ tướng và đứng đầu trong chính phủ ba nhiệm kỳ liên tiếp. Đồng thời, ông còn là người giữ vị trí lãnh đạo của đảng 29 năm;

- Cuộc bầu cử năm 1949 và năm 1953 Louis St. là người đem lại chiến thắng cho Đảng Tự do - ông đắc cử và giữ chức Thủ tướng từ đó đến năm 1957;

- Tiếp theo là Lester B. Pearson đắc cử giữ chức Thủ tướng từ năm 1963 đến năm 1968 và ông cũng là người lãnh đạo của Đảng từ 1958 đến 1968. Người lãnh đạo tiếp theo từ năm 1968 đến 1984 của Đảng

Tự do là ông Pierre - người giành thắng lợi 4 cuộc bầu cử liên tiếp, ngoại trừ hai năm 1979 và 1980. Và gần đây nhất là 12 năm liên tục từ 1993 đến 11/2005 chính quyền nằm trong tay của Đảng và Chính quyền Thủ tướng Paul Martin mới chỉ cầm quyền 17 tháng đã thất bại trong cuộc bỏ phiếu bất tín nhiệm tháng 11/2005.

5. Một số đảng nhỏ

Canada là nước đa đảng nên ngoài hai đảng quốc gia lớn mang tính truyền thống và có ảnh hưởng rất lớn trong đời sống chính trị nước này, thì còn có rất

nhiều đảng nhỏ khác vẫn hoạt động và cũng là một trong những thách thức không nhỏ đối với hai đảng lãnh đạo.

Trong những năm Nhà nước Canada mới hình thành, ảnh hưởng của nó hầu như không đáng kể. Song, từ những năm đầu 1980, các đảng nhỏ bắt đầu có nội lực cạnh tranh trong các cuộc bầu cử cấp liên bang và cũng là một trong những lực lượng mà các đảng lớn cần phải tính đến. Xin dẫn số liệu đăng ký bầu cử của các đảng này trong một số kỳ bầu cử:

**Bảng đăng ký bầu cử liên bang của một số đảng nhỏ
các năm 1984, 1988, 1993 (đơn vị là ứng cử viên)⁽⁴⁾**

Tên đảng	năm 1984	năm 1988	năm 1993
Đảng Bãi nô Canada	0	0	80
Đảng Quebec Bloc	0	0	75
Đảng Nhà thờ Thiên chúa	0	63	59
Đảng Xanh Canada	60	68	79
Đảng Tự do Canada	72	88	52
Đảng Marxist-Leninist Canada	0	0	51
Đảng Quốc gia Canada	0	0	171
Đảng Natural Law Canada	0	0	231
Đảng Commonwealth	65	59	59
Đảng Cải cách	0	72	207

Như vậy, Canada là nước có đảng phái chính trị xuất hiện khá sớm - ngay sau khi nhà nước liên bang ra đời. Mặc dù, trong Hiến pháp không có điều khoản nào đề cập đến đảng phái, song nó vẫn hình thành và ngày càng tỏ rõ vai trò ảnh hưởng đối với đời sống chính trị – xã hội. Trong suốt lịch sử chính trị nước này, chỉ có hai đảng “truyền thống” thay nhau nắm quyền điều hành đất nước mà không có đảng nào khác có thể giành được quyền cho đến nay. Hiện nay (từ 1/2006) Đảng Bảo thủ đang điều hành đất nước và ông Harper là Thủ tướng ■

Tài liệu tham khảo:

- Mai Lý Quảng (chủ biên), 195 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, Nxb Thế giới, Hà Nội - 2001.

2. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Thể chế chính trị thế giới đương đại, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003.

3. Robert J. Alexander, Latin American politics and Government, New York, 1965.

4. Kenneth F. Johnson, Political Forces in Latin America, New York 1968.

5. James John Guy, How we are Governed: The basics of Canada politics & Government, Harcourt Brace, Canada, 1995.

6. Tham khảo tài liệu lấy từ Internet qua địa chỉ các trang Web: "Canada Government"; "Political Canada"; "Current Politics in Canada"; "Political Party of Canada"; "Conservative Party of Canada"; "History of liberal Party of Canada".

Chú thích:

1; 2. James John Guy, How we are Governed: the basics of Canada politics and government, Harcourt Brace & Company Canada, Ltd - 1995.

3. Tài liệu từ Internet qua địa chỉ: "History of liberal Party of Canada".

4. Tài liệu từ Internet qua địa chỉ: "Political Party of Canada".